

UBND TỈNH KON TUM
BAN CHỈ ĐẠO
PHÒNG CHỐNG DỊCH
COVID-19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CV-BCĐ

Kon Tum, ngày tháng 01 năm 2022

V/v cập nhật cấp độ dịch
và hướng dẫn cách ly y tế theo
Công văn số 7087/CV-BCĐ
(đến 10h00 ngày 03/01/2022)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân, BCĐ PCD COVID-19 các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

Căn cứ Công văn số 4614/UBND-KGVX ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc hướng dẫn tạm thời cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 7087/CV-BCĐ ngày 31/12/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh về việc cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người đến/về địa bàn tỉnh.

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh cập nhật cấp độ dịch và hướng dẫn cách ly y tế theo Công văn số 7087/CV-BCĐ, như sau:

1. Yêu cầu chung đối với người đến/về địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 4614/UBND-KGVX)

2. Về áp dụng biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cho người đến/về từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau (khu vực nguy cơ được áp dụng theo quy mô xã hoặc huyện, tỉnh và theo quy mô được đánh giá cấp độ dịch cao nhất).

2.1. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ rất cao (Cấp độ 4- Đỏ), nguy cơ cao (Cấp độ 3- Cam) và khu vực phong tỏa (hoặc quy mô thôn có khu vực phong tỏa):

a) Những người đã tiêm đủ liều¹ vắc xin phòng COVID-19 (liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng tính đến thời điểm đến/về địa phương hoặc thẻ xanh trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc theo giấy chứng nhận tiêm vắc xin của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng tính đến thời điểm về địa phương (có giấy ra viện/giấy xác nhận khỏi bệnh COVID-19):

¹ Đủ liều/đủ liều cơ bản vắc xin phòng COVID-19 là 01 liều đối với vắc xin Johnson&Johnson; 02 liều đối với vắc xin Astra Zeneca, Pfizer, Moderna, Vero Cell; 03 liều đối với vắc xin Abdala hoặc Thẻ màu xanh trong Chứng nhận ngừa COVID.

- Nếu có đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **tự theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú** (gọi chung là tại nhà) trong 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương); xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất.

- Nếu có không đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly y tế tập trung** 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương), tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe**² 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất và thứ 7 kể từ ngày đến/về địa phương.

b) Những người tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 (thẻ vàng trên Sổ Sức khỏe điện tử/PC-COVID hoặc theo giấy chứng nhận tiêm chủng của cơ quan có thẩm quyền cấp) hoặc đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19, nhưng liều cuối cùng chưa quá 14 ngày hoặc đã quá 12 tháng:

- Nếu có đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly tại nhà** 07 ngày (kể từ ngày đến/về địa phương); tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** trong 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 (kể từ ngày đến/về địa phương).

- Nếu có không đủ các điều kiện như Mục III Công văn số 7087/CV-BCĐ: Thực hiện **cách ly y tế tập trung** 07 ngày (kể từ ngày đến/về tỉnh), tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** 07 ngày tiếp theo; xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất và thứ 7 kể từ ngày về địa phương.

c) Những người chưa được tiêm vắc xin phòng COVID-19: Thực hiện **cách ly tập trung** 14 ngày kể từ ngày về địa phương; tiếp tục **tự theo dõi sức khỏe** trong 14 ngày tiếp theo; thực hiện xét nghiệm RT-PCR với SARS-CoV-2 vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 (kể từ ngày đến/về địa phương).

Các trường hợp cách ly tập trung nêu trên, có thể thực hiện cách ly tập trung tại khách sạn tự chi trả hoặc các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh.

2.2. Đối với người đến/về địa bàn tỉnh từ các khu vực nguy cơ trung bình (Cấp độ 2 - Vàng), nguy cơ thấp (Cấp độ 1 - Xanh): Thực hiện **tự theo dõi sức khỏe**; bắt buộc khai báo y tế ngay khi về nơi cư trú/lưu trú với chính quyền địa phương và Trạm Y tế nơi cư trú/lưu trú. **khuyến khích tự thực hiện test nhanh kháng nguyên SARS-CoV-2 hoặc xét nghiệm RT-PCR trước khi về nhà hoặc ngay khi về nhà và trong quá trình tự theo dõi sức khỏe.**

2.3. Đối với các trường hợp mắc COVID-19 xuất viện hoặc hoàn thành điều trị tại nhà: Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh để đảm bảo biện pháp phòng, chống dịch trên địa bàn.

² Nội dung tự theo dõi sức khỏe: Thực hiện nghiêm yêu cầu phòng chống dịch COVID-19 theo 5K của Bộ Y tế; thường xuyên đeo khẩu trang, vệ sinh tay và vệ sinh nhà cửa bằng dung dịch sát khuẩn; hạn chế đi lại, hạn chế tiếp xúc, khi cần tiếp xúc phải giữ khoảng cách an toàn tối thiểu 02 m; không tham dự, không tổ chức liên hoan, tiệc, ăn uống... đông người; tuyệt đối không tham gia các sự kiện tập trung đông người; cài đặt, mở ứng dụng truy vết (Bluezone/PC-COVID) và ghi Nhật ký tiếp xúc trong suốt thời gian tự theo dõi sức khỏe; tự theo dõi sức khỏe và chủ động thông báo tình trạng sức khỏe cho cơ sở y tế gần nhất hàng ngày; nếu một trong các dấu hiệu mắc COVID-19 [(1) sốt; (2) ho; (3) đau họng; (4) chảy nước mũi, nghẹt mũi; (5) đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; (6) giảm hoặc mất vị giác; (7) giảm hoặc mất khứu giác; (8) đau, nhức đầu; (9) tiêu chảy; (10) khó thở; (11) viêm đường hô hấp...] thông báo ngay cho cơ sở y tế gần nhất (được đi làm việc, thực hiện nhiệm vụ... và phải báo cho thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức biết).

2.4. Trường hợp là người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, trẻ em dưới 16 tuổi thuộc diện cách ly: Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương và của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh.

2.5. Trường hợp đang thực hiện cách ly y tế trên địa bàn tỉnh nhưng có nhu cầu rời khỏi địa bàn tỉnh khi chưa hoàn thành thời gian cách ly: Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp huyện xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh (đối với cơ sở cách ly tập trung của cấp tỉnh: Cơ quan, đơn vị chủ quản cơ sở cách ly xem xét quyết định kết thúc cách ly và đảm bảo phòng, chống dịch an toàn tuyệt đối để rời địa bàn tỉnh).

2.6. Trường hợp đến/về địa bàn tỉnh từ các địa phương chưa công bố cập nhật cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT của Bộ Y tế: Áp dụng biện pháp phòng chống dịch như điểm 2.1 khoản 2 Công văn này.

2.7. Đối với các đoàn công tác vào địa bàn tỉnh (thực hiện theo Công văn số 4614/UBND-KGVX).

2.8. Một số trường hợp khác:

- Người đến/về địa bàn tỉnh có yếu tố dịch tễ + có triệu chứng COVID-19 (sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp...) được cách ly tại các cơ sở y tế; xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng có ca COVID-19 khi chưa được kiểm soát của các cơ sở khám chữa bệnh hoặc có liên quan trực tiếp thì áp dụng theo điểm 2.1 khoản 2 Mục I Công văn này (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế; nếu cơ sở khám chữa bệnh có phong tỏa thì áp dụng theo khu vực phong tỏa).

- Người nhà, người bệnh đến/về địa bàn tỉnh có đến/ở tại các khoa, phòng khác của cơ sở khám chữa bệnh có khoa, phòng có ca COVID-19 chưa được kiểm soát thì áp dụng biện pháp cách ly tại nhà (nếu người bệnh đang tiếp tục quá trình điều trị sau ra viện thì cách ly tại cơ sở y tế).

- Người không có tiếp xúc gần với ca COVID-19 mà chỉ liên quan tại các sự kiện tập trung đông người có ca COVID-19 thì áp dụng biện pháp khai báo y tế bắt buộc và tự theo dõi sức khỏe.

2.9. Căn cứ Công văn số 4614/UBND-KGVX và Công văn số 7087/CV-BCĐ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn cách ly, xét nghiệm, di chuyển đảm bảo phòng chống dịch COVID-19 và phù hợp với cấp độ dịch theo quy mô huyện, xã trên địa bàn.

3. Cập nhật các khu vực nguy cơ, khu vực phong tỏa (kèm Phụ lục):

- Các địa phương thay đổi cấp độ dịch hoặc cập nhật khu vực phong tỏa hoặc nâng cấp đáp ứng được áp dụng các biện pháp phòng chống dịch theo thời

điểm được thông báo hoặc cập nhật theo Bộ Y tế hoặc quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (cắt ngang), các trường hợp trước thời điểm thông báo/cập nhật thì giữ nguyên biện pháp cách ly y tế/tự theo dõi sức khỏe tại nhà/tự theo dõi sức khỏe/khai báo y tế bắt buộc theo quy định.

- Phụ lục kèm theo này được cập nhật theo công thông tin của Bộ Y tế tại địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/>: Trường hợp các địa phương cập nhật lại cấp độ dịch theo địa chỉ này thì căn cứ vào cập nhật mới nhất đó để áp dụng cho công dân đến/về tỉnh; trường hợp công dân đến/về địa bàn tỉnh có mang theo quyết định công bố cấp độ dịch mới nhất của địa phương (của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cấp huyện hoặc cấp tỉnh) nhưng địa phương chưa cập nhật kịp lên địa chỉ <https://capdodich.yte.gov.vn/> thì áp dụng theo quyết định của địa phương công bố cấp độ dịch.

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh đề nghị Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện³; các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Trường BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Võ Văn Thanh**

³ Ủy ban nhân dân và BCĐ PCD COVID-19 cấp huyện chịu trách nhiệm gửi cập nhật cách ly y tế đến các Tổ cộng đồng.

CẬP NHẬT: 10 h 00 , ngày 03 / 01 / 2022

Phụ lục

**CÁC KHU VỰC NGUY CƠ, KHU VỰC PHÒNG TỎA
VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG NÂNG CẤP ĐÁP ỨNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**
(Kèm theo Công văn số/CV-BCĐ ngày /01/2022 của BCĐ PCD COVID-19 tỉnh Kon Tum)

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trương đưng)	Xã (trương đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trương đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
01	TP HỒ CHÍ MINH	Bình Thạnh	Phường 22					
		Quận 10	Phường 4					
		Quận 1	Cầu Ông Lãnh					
02	ĐỒNG NAI	Biên Hoà	Phước Tân, Tân Phong, Tân Mai					
		Trảng Bom	An Viễn, TT Trảng Bom, Trung Hoà, Hưng Thịnh, Thanh Bình, Trung Hoà					
		Vĩnh Cửu	Bình Hoà, Hiếu Liêm, Thiện Tân, Phú Lý, Mã Đà, Tân Bình, Vĩnh An					
		Cẩm Mỹ	Nhân Nghĩa, Xuân Tây, Xuân Mỹ, Thừa Đức, Bảo Bình					
		Long Thành	Lộc An, Tam An, An PhướcLong An					
		Nhon Trạch	Phước Thiên, Hiệp Phước, Long Thọ,					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Phước Khánh, Vĩnh Thanh						
		Định Quán	Phú Túc, Phú Vinh, Phú Ngọc						
		Long Khánh	Xuân Bình, Xuân Thanh, Xuân Hoà, Bàu Trâm, Xuân Tân						
		Tân Phú	Thanh Sơn, Phú Thịnh, Phú Lộc, Phú Lâm, Phú Thanh						
03	AN GIANG	Long Xuyên	Mỹ Bình						
		Tân Châu	Vĩnh Xương, Long Phú, Long Hưng, Long Châu, Tân An						
		Tịnh Biên (Cấp độ 3)							
		An Phú	TT An Phú, Nhơn Hội, Vĩnh Hội Đông						
		Tri Tôn	TT Tri Tôn						
04	LONG AN	Vĩnh Hưng	Thái Trị						
05	ĐỒNG THÁP	Tân Hồng	Sa Rài, Tân Thành B, An Phước						
		TP Cao Lãnh	Phường 4, Hoà Thuận, Tân Thuận						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Đông						
		Huyện Cao Lãnh	Tân Hội Trung						
		Sa Đéc (Cấp độ 3)							
		Châu Thành (Cấp độ 3)							
		Tam Nông	Tràm Chim, Phú Thành A, Phú Thành B, Tân Công Sính, Phú Hiệp, Phú Đức,						
		Tháp Mười	Mỹ An, Trường Xuân, Tân Kiều, Mỹ Hoà, Mỹ Đông, Đốc Bình Kiều, Mỹ An, Phú Điền, Láng Biên, Thanh Mỹ						
		Lai Vung	Tân Dương, Tân Phước, Tân Thành, Long Thắng						
		Thanh Bình	TT Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú, Bình Thành						
06	BÌNH PHƯỚC (Cấp độ 3)								
07	TRÀ VINH	Châu Thành	Nguyệt Hoá	Hoà Thuận					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cầu Ngang	Hiệp Hoà, Kim Hoà, Trường Thọ, Long Sơn, Thuận Hoà, Trường Thọ						
		Trà Cú	Lưu Nghiệp Anh, Đại An, Tân Hiệp, Tân Sơn	TT Trà Cú, Ngãi Xuyên, Thanh Sơn					
		Thành phố Trà Vinh	Phường 4, Phường 5						
		Tiểu Cần	Tập Ngãi						
		Huyện Duyên Hải	Đôn Châu						
		Càng Long	Nhị Long Phú, Đại Phúc, Đại Phước, Tân Bình, Phương Thạnh, Bình Phú, Đức Mỹ, Nhị Long, Đại Phước, Tân An	An Trường A					
08	BÌNH DƯƠNG	Thủ Dầu Một	Định Hoà, Hoà Phú, Tân An, Phú Mỹ, Tương Bình Hiệp						
		Dĩ An	Bình An, Tân Bình, Đông Hoà						
		Bến Cát	An Tây, Thới Hoà, Hoà Lợi, Tân Định, Chánh Phú Hoà, Phú An						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Bắc Tân Uyên	Tân Lập, Tân Bình, Tân Mỹ					
		Phú Giáo	Phước Vĩnh					
		Dầu Tiếng	TT Dầu Tiếng, Long Tân					
09	VĨNH LONG (Cấp độ 3)							
10	TÂY NINH	Bến Cầu	Long Thuận, Long Khánh, Long Chữ					
		Gò Dầu	Thanh Phước, Thạnh Đức					
		Tân Biên	Tân Bình, Tân Lập, Hoà Hiệp, Thạnh Bình					
		Tân Châu	Tân Phú, Tân Hưng, Tân Thành					
		Hoà Thành	Long Thành Nam					
		Trảng Bàng	Phường Trảng Bàng					
11	TIỀN GIANG	Mỹ Tho (Cấp độ 3)						
		Châu Thành	Thân Cửu Nghĩa, Dương Diêm, Đông Hoà, Long An, Long Hưng, Bàn Long, Song Thuận, Phú Long					
		Thị xã Cai Lậy	Phường 5					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Huyện Cai Lậy	Mỹ Thành Nam, Bình Phú,						
		Chợ Gạo	Quơn Long						
		Cái Bè	TT Cái Bè, Hậu Mỹ Bắc A, Hậu Mỹ Bắc B, Mỹ Trung, Mỹ Lợi A, Mỹ Lợi B, Tân Thanh						
		Gò Công Đông (Cấp độ 3)							
12	BÀ RỊA- VŨNG TÀU	TP Bà Rịa	Tân Hưng						
		Đất Đỏ	Lộc An, Phước Hải						
13	BẾN TRE	Ba Tri (Cấp độ 3)							
		Giông Trôm (Cấp độ 3)							
		Bình Đại (Cấp độ 4)							
		Châu Thành (Cấp độ 4)							
		Chợ Lách (Cấp độ 3)							
		Mỏ Cày Bắc (Cấp độ 3)							
		Thanh Phú (Cấp độ 3)							

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trong đưng)	Xã (trong đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trong đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Mô Cày Nam (Cấp độ 4)						
		Thành phố Bến Tre (Cấp độ 3)						
14	SÓC TRĂNG	TP Sóc Trăng (Cấp độ 3)						
		Châu Thành (Cấp độ 3)						
		Kê Sách (Cấp độ 3)						
		Mỹ Tú (Cấp độ 3)						
		Thạnh Trị (Cấp độ 3)						
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)						
		Vĩnh Châu (Cấp độ 3)						
		Long Phú	TT Long Phú					
15	CÀ MAU	Phú Tân (Cấp độ 3)	Tân Hải, Rach Chèo, Cái Đồi Vàm, Phú Mỹ	Việt Thắng				
		TP Cà Mau (Cấp độ 3)						
		Cái Nước (Cấp độ 3)	Phú Hưng, TT Cái Nước	Đông Thới				
		Đầm Dơi (Cấp độ 3)	Đầm Dơi, Tân Đức, Tạ An	Tân Duyệt				

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Khuong, Tạ An Khuong Đông, Trần Phán, Tạ An Khuong Nam, Tân Thuận,						
		Năm Căn (Cấp độ 3)	TT Năm Căn	Hàng Vịnh					
		Thới Bình (Cấp độ 3)							
		Trần Văn Thời (Cấp độ 3)							
		U Minh (Cấp độ 3)							
16	KIÊN GIANG	Kiên Lương	Dương Hoà, TT Kiên Lương, Sơn Hải						
		Hòn Đất	Mỹ Thái						
		Vĩnh Thuận	TT Vĩnh Thuận						
		Kiên Hải	Nam Du, Hòn Tre, An Sơn						
17	HẬU GIANG	Phụng Hiệp	Tất cả các phường, xã của huyện Phụng Hiệp						
		Huyện Châu Thành A	Tất cả các phường, xã của huyện Châu Thành A trừ TT Một Ngàn						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
20	HÀ NỘI	Hoàn Kiếm (Cấp độ 3)							
		Thanh Xuân (Cấp độ 3)							
		Ba Đình (Cấp độ 3)							
		Tây Hồ (Cấp độ 3)							
		Hai Bà Trưng (Cấp độ 3)							
		Long Biên (Cấp độ 3)							
		Hoàng Mai (Cấp độ 3)							
		Nam Từ Liêm (Cấp độ 3)							
		Thường Tín	Văn Phú, Lê Lợi, Tân Minh						
		Ứng Hoà	Viên An, Sơn Công						
		Hà Đông	Yên Nghĩa, Dương Nội, Biên Giang, Phú Lâm, Mộ Lao,						
		Đan Phượng	Xã Đan Phượng						
		Hoài Đức	Tiền Yên						
		Quốc Oai	Thạch Thán						
Chương Mỹ	Hữu Văn								

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Thanh Oai	Cự Khê						
		Đông Đa	Quốc Tử Giám, Trung Phụng, Thổ Quan, Văn Miếu, Ô Chợ Dừa, Kim Liên, Khâm Thiên						
		Cầu Giấy	Nghĩa Đô						
		Đông Anh	Tiên Dương						
		Bắc Từ Liêm	Phú Diễn						
		Thanh Trì (Cấp độ 3)							
		Gia Lâm (Cấp độ 3)							
21	HƯNG YÊN	Yên Mỹ	Liêu Xá, Nghĩa Hiệp						
22	HẢI PHÒNG (Cấp độ 3)								
23	BẮC GIANG	Sơn Động	Vân Sơn						
		Quế Võ	Phương Liễu, Phương Mao						
		Yên Phong	Tam Đa						
24	BẮC NINH	TP Bắc Ninh	Tiền An, Vân Dương, Nam Sơn						
		Tiên Du	Hoàn Sơn, Đại Đồng						
		Gia Bình	Đại Bái						
		Từ Sơn	Tân Hồng, Châu						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trong đưng)	Xã (trong đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trong đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Khê, Đông Ngàn, Đông Kỵ, Phù Chấn						
25	LẠNG SƠN	Hữu Lũng	Thanh Sơn, Yên Vượng						
26	HÀ NAM	Duy Tiên	Bạch Thượng						
27	VĨNH PHÚC	Vĩnh Yên	Ngô Quyền						
		Phúc Yên	Phúc Thắng, Yên Nhị						
		Yên Lạc	Nguyệt Đức, Văn Tiên						
		Bình Xuyên	Gia Khánh, Bá Hiến						
28	THÁI BÌNH								
29	NAM ĐỊNH	Mỹ Lộc		TT Mỹ Lộc, Mỹ Hưng					
		Trực Ninh		Trực Cường					
		Nghĩa Hưng	Nam Điền						
		Nam Trực	Nam Toàn, Điền Xá	Nam Cường					
		Giao Thủy	Giao An						
30	BẮC KẠN	Na Rì	Yến Lạc	Xuân Dương					
31	LÀO CAI	TP Lào Cai	Cốc San						
		Bảo Thắng	Sơn Hải						
		Văn Bàn	Nậm Rạng						
		Sa Pa		Cầu Mây					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
32	YÊN BÁI								
33	ĐIỆN BIÊN	Mường Chà	Mường Mươn						
34	HOÀ BÌNH	Lương Sơn	TT Lương Sơn, Nhuận Trạch, Hoà Sơn						
		Kim Bôi	Đông Bắc						
		Lạc Sơn	Vụ Bản	Văn Nghĩa,					
35	TUYÊN QUANG	TP Tuyên Quang	Hung Thành						
		Yên Sơn		Lang Quán					
36	PHÚ THỌ	Đoan Hùng	Vụ Quang						
		Thanh Ba	Chí Tiên						
37	LAI CHÂU	Sìn Hồ	TT Sìn Hồ						
38	SƠN LA	Phù Yên	Mường Bang						
		TP Sơn La	Chiềng Sinh, Hua La	Quyết Tâm					
		Mường La		Chiềng Ân					
		Vân Hồ	Xã Vân Hồ						
		Mai Sơn		Nà Bó					
		Mộc Châu	TT Mộc Châu, Chiềng Khừa						
39	HÀ GIANG								
40	THÁI NGUYÊN	Phổ Yên	Hồng Tiên, Đông Tiên						
41	CAO BẰNG	Trùng Khánh	Trà Lĩnh						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
42	QUẢNG NINH	Quảng Yên	Nam Hoà, Tiên An, Hiệp Hoà, Phong Cốc, Cẩm La, Phong Hải, Liên Hoà, Minh Thành, Yên Giang, Đông Mai, Tiên Phong, Tân An						
		Vân Đồn	Vạn Yên						
		Đông Triều	Yên Đức, Mạo Khê, Yên Thọ, Thái Đông, Kim Sơn, Bình Khê, Hoàng Quế, Trảng Lương, Thuỳ An						
43	NINH BÌNH	Gia Viễn	Gia Vượng, TT Me						
		Yên Mỗ	Yên Phong	Khánh Thịnh, Yên Nhân					
44	HẢI DƯƠNG	Bình Giang	Hồng Khê, Thái Học, Thái Dương, Tân Hồng	Kẻ Sặt, Bình Minh					
		Chí Linh		Sao Đỏ					
		Thanh Miện	Thanh Tùng						
45	ĐÀ NẴNG	Sơn Trà	An Hải Bắc, Nại Hiên Đông						
		Hoà Vang	Hoà Liên, Hoà						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
			Bắc, Hoà Sơn						
		Thanh Khê	Xuân Hà						
		Liên Chiểu	Hoà Khánh Nam, Hoà Khánh Bắc						
46	THỪA THIÊN HUẾ (Cấp độ 3)								
47	PHÚ YÊN	Đông Hoà	Hoà Xuân Nam						
		Sơn Hoà	Sơn Nguyên						
48	KHÁNH HOÀ	Ninh Hoà	Ninh Phước, Ninh Hiệp, Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Giang, Ninh Sim, Ninh Hà, Ninh Lộc, Ninh Thân, Ninh Phú, Ninh Đông, Ninh Bình, Ninh Ích						
		Khánh Vĩnh (Cấp độ 3)							
		Diên Khánh	Diên Xuân, Diên Đông, Diên Phú, Diên An, Diên Thạnh, Diên Toàn, Diên Lạc, Bình Lộc, Suối Hiệp, Suối Tiên						

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Cam Lâm	Cam hải Đông, Suối Tân, Cam Hiệp Nam						
		Khánh Sơn	Sơn Lâm, Sơn Trung						
49	QUẢNG NGÃI	Trà Bồng	Trà Thủy	Trà Sơn					
		Ba Tơ	TT Ba Tơ, Ba Khâm, Ba Tiêu						
		TP Quảng Ngãi	Nghĩa Phú, Nghĩa An						
		Sơn Tịnh	Tịnh Phong, Tịnh Sơn						
		Sơn Tây	Sơn Tân						
		Minh Long	Long Sơn						
		Sơn Hà (Cấp độ 3)							
		Tư Nghĩa	Nghĩa Thắng, Nghĩa Thuận, Nghĩa Kỳ, Nghĩa Điền						
		Bình Sơn (Cấp độ 3)							
50	NGHỆ AN	Nam Đàn	Nam Xuân						
		Nghĩa Đàn		Nghĩa Lộc					
		Quỳ Hợp	Châu Cường	Châu Quang					
		Con Cuông		Lạng Khê					
		Quỳ Châu		Châu Thắng					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa				
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát		
							Bắt đầu	Kết thúc	
		Kỳ Sơn	Chiêu Lưu						
		Thái Hoà	Hoà Hiếu						
		Quế Phong	Kim Sơn	Tiền Phong					
51	BÌNH ĐỊNH (Cấp độ 3)								
52	THANH HOÁ	Nghi Sơn	Các Sơn, Hải Hoà, Tùng Lâm	Hải Thanh, Hải Bình					
		Quan Hoá		Phú Sơn					
53	HÀ TĨNH								
54	NINH THUẬN								
55	BÌNH THUẬN	Hàm Thuận Bắc	Ma Lâm, Hàm Trí						
		Hàm Thuận Nam	Hàm Mỹ						
		Hàm Tân	Tân Nghĩa						
		Tánh Linh	Đức Thuận, Lạc Tánh, Đức Thuận						
		Bắc Bình	Phan Thanh, Phan Hiệp						
56	QUẢNG NAM	Bắc Trà My	TT Trà My						
		Phú Ninh	Tam Vinh, Tam Đàn, Tam Thành, Tam Phước						
		Hội An	Mình An						
57	QUẢNG BÌNH	Quảng Trạch	Quảng Châu						
		Quảng Ninh	Quán Hàu						
		Lệ Thủy		Kiến Giang					
58	QUẢNG TRỊ	Đông Hà	Phường 4	Phường 2					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trung ương)	Xã (trung ương)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trung ương)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Gio Linh		Linh Trường				
59	LÂM ĐỒNG	Đạ Huoai (Cấp độ 3)						
		Đà Lạt	Phường 1					
		Lạc Dương	Đạ Nhim, Đạ Chais					
		Lâm Hà	Tân Hà					
		Đơn Dương	Thạnh Mỹ, Lạc Xuân, Đạ Ròn					
		Di Linh	Đình Trang Hoà, Liên Đàm, Gung Ré					
		Bảo Lâm	Lộc An, Tân Lạc					
		Đức Trọng	Liên Nghĩa					
60	ĐẮK LẮK	Buôn Ma Thuột	Tân Thành, Ea Tu, Thành Nhất, Tân Tiến, Hoà Thuận					
		Ea Súp	Ia Lốp, Ea Lê					
		Cư M'Gar	Quảng Tiến	Xã Cư M'Gar				
		M'Đrăk	Krông Á					
		Krông A Na (Cấp độ 3)						
		Huyện Lắk	Yang Tao	Nam Ka				
61	ĐẮK NÔNG	Cư Kuin	Ea Ktur, Ea Tiêu, Dray Bhang					
		Krông Nô	Nam Xuân, Quảng Phú, Đăk Drô					

TT	TỈNH/THÀNH PHỐ	HUYỆN (trong đưng)	Xã (trong đưng)		Khu vực phong tỏa và xã có khu vực phong tỏa			
			CẤP ĐỘ 3	CẤP ĐỘ 4	Xã (trong đưng)	Khu vực phong tỏa	Thời gian kiểm soát	
							Bắt đầu	Kết thúc
		Đăk R'Lấp	Kiến Thành					
		Gia Nghĩa	Nghĩa Thành					
		Đăk Mĩl	Đăk Gằn					
		Cư Jut	Ea T'Ling, Tâm Thắng, Ea Pô, Nam Dong, Trúc Sơn					
62	GIA LAI	Pleiku	Diên Hồng, Ia Kring					
		Krông Pa	Phú Túc					
		Chư Sê	Ia Hlốp, Ia Ko					
		Chư Puh	Nhon Hoà	Ia Rong				
		Phú Thiện	Ia Sol					
		An Khê	Cửu An, An Phước					